

BÁO CÁO

Tự kiểm tra, đánh giá việc duy trì cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001

Thực hiện Quyết định số: 4536/QĐ - UBND ngày 20/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, Ủy ban nhân dân xã Hà Tiến báo cáo kết quả tự kiểm tra, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: UBND xã Hà Tiến được áp dụng tại cơ quan với các nội dung sau:

1. Kết quả kiểm tra, đánh giá:

1.1. Kết quả kiểm tra, đánh giá theo các tiêu chí:

TT	Tiêu chí	Thực trạng (có: +; không:-)	Hồ sơ chứng minh(số, tên, ngày tháng ra văn bản)	Đánh giá mức độ hiệu lực, hiệu quả		Điểm	Ghi chú
				Chuẩn mực đánh giá	Mức độ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Hoạt động lãnh, chỉ đạo của lãnh đạo và Ban chỉ đạo ISO						
*1.1	Thành lập ban chỉ đạo ISO	+	Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 06/02/2020	Chỉ đạo, điều hành đối với hoạt động của HTQL chất lượng.	Tốt	5.5	
1.2	Kiện toàn Ban chỉ đạo ISO khi có sự thay đổi nhân sự	+	Quyết định số 139/QĐ - UBND ngày 19/12/2021	- Duy trì → đáp ứng - Tạo sự chuyển biến trong quản lý chất lượng công việc → tốt	Tốt	5.5	

TT	Tiêu chí	Thực trạng (có: +; không:-)	Hồ sơ chứng minh(số, tên, ngày tháng ra văn bản)	Đánh giá mức độ hiệu lực, hiệu quả		Điểm	Ghi chú
				Chuẩn mực đánh giá	Mức độ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
*1.3	Chính sách chất lượng	+	- Ngày tháng ban hành: 15/01/2022 - Nơi niêm yết: Tại bộ phận một cửa UBND xã	- Phù hợp và được soát xét định kỳ → đáp ứng - Tạo mục tiêu phấn đấu cho hoạt động của cơ quan phát triển → tốt	Đáp ứng	5	
* 1.4	Mục tiêu chất lượng của cơ quan	+	- Ngày tháng ban hành : 20/2/2022 - Nơi niêm yết: Tại bộ phận một cửa UBND xã	- Phù hợp và được đánh giá kết quả định kỳ → đáp ứng - Tạo mục tiêu phấn đấu cho hoạt động của cơ quan hoàn thành tốt nhiệm vụ → tốt	Đáp ứng	5	
1.5	Mục tiêu chất lượng của các phòng, bộ phận	+	Số phòng đã thiết lập/ tổng số(có danh sách kèm theo)	- 100% số phòng đã thiết lập và và được đánh giá kết quả định kỳ → đáp ứng - Tạo mục tiêu phấn đấu cho hoạt động của bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ → tốt	Đáp ứng	5	
2	Kiểm soát tài liệu , hồ sơ						
2.1	Ban hành hệ thống tài liệu	+	- Quyết định ban hành hệ thống tài liệu.	- Có đầy đủ các tài liệu bắt buộc và tài liệu được ban hành đúng quy trình →	Tốt	5.5	

TT	Tiêu chí	Thực trạng (có: +; không:-)	Hồ sơ chứng minh(số, tên, ngày tháng ra văn bản)	Đánh giá mức độ hiệu lực, hiệu quả		Điểm	Ghi chú
				Chuẩn mực đánh giá	Mức độ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				<p>đáp ứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống tài liệu phục vụ tốt cho hoạt động của cơ quan (rõ ràng, ngắn gọn, khoa học, gắn kết với công việc thực tế và có hiệu quả cho sử dụng) → tốt 			
2.2	Phân phối và sử dụng	+	Danh sách phân phối tài liệu theo Biểu mẫu quy định của quy trình kiểm soát tài liệu	<ul style="list-style-type: none"> - Đã phân phối tài liệu đến toàn bộ các phòng, bộ phận → đáp ứng - Việc phân phối đầy đủ kịp thời → tốt 	Đáp ứng	5	
2.3	Có kiểm soát hiệu lực của tài liệu	+	<p>Danh mục tài liệu nội bộ HTQLCL theo Biểu mẫu của quy trình kiểm soát tài liệu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Danh mục tài liệu có nguồn gốc bên ngoài HTQLCL theo Biểu mẫu của quy trình kiểm soát tài liệu (Bản cứng hoặc địa chỉ/đường dẫn lưu trên mạng, máy tính) 	<ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu mới luôn được cập nhật, tài liệu lỗi thời được loại bỏ → đáp ứng - Việc kiểm soát đáp ứng kịp thời phục vụ tốt cho công việc chuyên môn → tốt 	Đáp ứng	5	
2.4	Kiểm soát hồ sơ	+	- Danh mục hồ sơ theo Biểu mẫu tại quy trình kiểm soát hồ sơ;	<ul style="list-style-type: none"> - Đã thiết lập danh mục hồ sơ chất lượng→ đáp ứng - Đã thiết lập danh mục hồ sơ chất lượng, lưu hồ sơ theo quy định, dễ tìm, dễ sử dụng→ tốt 	Đáp ứng	5	

TT	Tiêu chí	Thực trạng (có: +; không:-)	Hồ sơ chứng minh(số, tên, ngày tháng ra văn bản)	Đánh giá mức độ hiệu lực, hiệu quả		Điểm	Ghi chú
				Chuẩn mực đánh giá	Mức độ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
3	Nguồn lực: phân công trách nhiệm, quyền hạn và yêu cầu năng lực	+	- Bản mô tả công việc/bản phân công trách nhiệm quyền hạn	- 100 % phòng, bộ phận thiết lập Bản phân công trách nhiệm quyền hạn→ đáp ứng - Cơ bản các nhiệm vụ được triển khai theo quy định về trách nhiệm và quyền hạn→ tốt	Đáp ứng	5	
4	Giải quyết công việc liên quan Thủ tục hành chính (TTHC) – Công dân						
4.1	Có quy trình ISO	+	Danh mục các TTHC được chuẩn hoá theo quy trình ISO.	- Các TTHC được chuẩn hoá theo quy trình theo HTQLCL ISO → đáp ứng - Các quy trình thực hiện được kiểm soát tốt về hiệu lực, phân phối, áp dụng có hiệu quả trong giải quyết TTHC → tốt	Đáp ứng	5	
4.2	Tuân thủ quy trình	+	Bảng tổng hợp kết quả giải quyết TTHC: Tổng số, đúng hạn, quá hạn, ý kiến phản hồi của tổ chức, cá nhân. (Số liệu tổng hợp từ ngày 30/06/2020 đến thời điểm báo cáo) Biểu số 06a/VPCP/KSTT	- Hồ sơ giải quyết đúng hạn, đúng quy định → đáp ứng - Kiểm soát quá trình thực hiện giải quyết TTHC được tuân thủ và rút ngắn được thời gian giải quyết TTHC đạt trên 90% hồ sơ đúng và xong trước thời hạn→ Tốt	Đáp ứng	5	Gửi kèm hồ sơ

TT	Tiêu chí	Thực trạng (có: +; không:-)	Hồ sơ chứng minh(số, tên, ngày tháng ra văn bản)	Đánh giá mức độ hiệu lực, hiệu quả		Điểm	Ghi chú
				Chuẩn mực đánh giá	Mức độ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
5	Cải tiến						
*5.1	Đánh giá nội bộ	+	Báo cáo số 229/BC-UBND ngày 19/12/2022	- Toàn bộ các phòng, bộ phận được đánh giá và hoạt động đánh giá tuân thủ đúng quy trình → đáp ứng - Việc đánh giá đã cải tiến hệ thống và mang lại hiệu quả → tốt	Đáp ứng	5	Gửi kèm hồ sơ
*5.2	Xem xét của lãnh đạo	+	Biên bản họp có nội dung xem xét của lãnh đạo về HTQLCL. Biên bản họp ngày 12/12/2022	- Nội dung xem xét đầy đủ các yếu tố đầu vào theo yêu cầu của tiêu chuẩn → đáp ứng - Việc xem xét đã cải tiến hệ thống và mang lại hiệu quả → tốt	Đáp ứng	5	Gửi kèm hồ sơ
5.3	Hành động khắc phục sau khi có phát hiện sự không phù hợp (nếu có)	+	- Nêu rõ số cần khắc phục, số điểm lưu ý được phát hiện trong thực hiện đánh giá nội bộ.	- Hành động khắc phục giải quyết được nguyên nhân → đáp ứng - Hành động khắc phục đã cải tiến hệ thống và mang lại hiệu quả → tốt	Đáp ứng	5	Gửi kèm hồ sơ
*5.4	Công bố sự phù hợp HTQLCL; Sửa đổi bổ sung	+	Quyết định công bố số 89/QĐ-UBND ngày 14/11/2020 Quyết định công bố lại số: 84/QĐ-UBND ngày 20/12/2022	- Thực hiện công bố, công bố lại chưa đúng trình tự theo quyết định số 19/2014/QĐ-TTg → đáp ứng	Đáp ứng	5	

TT	Tiêu chí	Thực trạng (có: +; không:-)	Hồ sơ chứng minh(số, tên, ngày tháng ra văn bản)	Đánh giá mức độ hiệu lực, hiệu quả		Điểm	Ghi chú
				Chuẩn mực đánh giá	Mức độ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	Quy trình ISO và công bố lại		Quyết định công bố lại số: 84/QĐ-UBND ngày 20/12/2022	- Thực hiện công bố, công bố lại đúng trình tự theo quyết định số 19/2014/QĐ-TTg → đáp ứng - Công bố lại đúng trình tự theo quyết định số 19/2014/QĐ-TTg và kịp thời khi có thay đổi về phạm vi áp dụng → tốt	Đáp ứng	5	Gửi kèm hồ sơ Công bố lại
5.5	Báo cáo tự kiểm tra đánh giá năm trước		Báo cáo số 229/BC-UBND ngày 19/12/2022	- Đúng theo đề cương → đáp ứng - Đúng theo đề cương đúng yêu cầu về thời gian, có báo cáo hành động khắc phục (nếu có của đoàn kiểm tra) → tốt	Đáp ứng	5	
	Tổng điểm (1+2+3+4+5)					91,5	

1.2. Tổng điểm đạt được: 91,5

1.3. Xếp loại chung: Tốt

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong việc triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng

2.1. Tồn tại, hạn chế:

- Công chức xã luân chuyển vị trí công tác, công chức mới chưa có kinh nghiệm và chưa được đào tạo kiến thức về ISO nên có ảnh hưởng đến công tác áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng;
- Một số văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thường xuyên thay đổi, đặc biệt là các lĩnh vực môi trường, đất đai, đầu tư... nên khó khăn trong việc cập nhật, sửa đổi quy trình của Hệ thống quản lý chất lượng;

2.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

Văn bản quy phạm pháp luật và bộ thủ tục hành chính thường xuyên thay đổi nên phải công bố, sửa đổi và bổ sung nhiều lần, trong khi đội ngũ cán bộ công chức theo vị trí công việc số lượng không nhiều, việc cập nhật văn bản đôi khi chưa kịp thời.

3. Kiến nghị, đề xuất:

Đề nghị UBND tỉnh thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức thực hiện HTQLCL theo Tiêu chuẩn TCVN ISO để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng HTQLCL theo yêu cầu nhiệm vụ hiện nay./.

Nơi nhận:

- Sở KHCN (BC);
- Thành viên BCĐ ISO xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH**Vũ Văn Đước**

